

Số: 287 /KH-UBND

Đồng Hới, ngày 23 tháng 10 năm 2015

**KẾ HOẠCH  
TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC  
THUỘC UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI NĂM 2015**

**PHẦN I  
CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2013 hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Công văn số 559/SNV-CCVC ngày 08/5/2013 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về tuyển dụng, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Công văn số 1216/SNV-CCVC ngày 12/10/2015 của Sở Nội vụ về việc thẩm định Kế hoạch xét tuyển viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND thành phố Đồng Hới về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và IID theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2014;

Căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và số người làm việc được giao tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố,

**PHẦN II  
NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**I. CHỈ TIÊU, HÌNH THỨC, VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG**

1. Hình thức: Xét tuyển

2. Chỉ tiêu: 05 chỉ tiêu (có phụ lục số 1 đính kèm).

3. Vị trí việc làm tuyển dụng:

- Vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Phụ lục số 1 đính kèm.

**II. QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC**

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển viên chức vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị của UBND thành phố Đồng Hới:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với từng vị trí việc làm, được quy định tại Phụ lục số 2 đính kèm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

## **2. Những người không được đăng ký dự tuyển viên chức**

Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

## **3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức**

Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức, bao gồm:

- a. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu quy định;
- b. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- c. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;
- d. Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 6 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;
- đ. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

Toàn bộ hồ sơ đựng trong phong bì kích thước 25cm x 30cm. Hồ sơ dự tuyển không trả lại.

## **III. NỘI DUNG XÉT TUYỂN**

### **1. Nội dung xét tuyển**

- a. Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.
- b. Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

### **2. Nội dung kiến thức phỏng vấn tập trung vào các văn bản sau:**

## **2.1. Phần kiến thức chung**

- Luật Viên chức năm 2010;
- Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường viên chức;
- Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương;
- Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

## **2.2. Phần chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành:**

**\* Đối với vị trí Viên chức Nghiệp vụ phụ trách bộ môn Bơi lội, Bắn súng, Bóng chuyền tại Trung tâm Thể dục - Thể thao.**

- Luật Thể dục, Thể thao ngày 29/11/2006;
- Thông tư số 09/2012/TT-BVHTTDL ngày 29/11/2012 của Bộ văn hóa, Thể thao, Du lịch quy định về tổ chức thi đấu thể thao quần chúng;
- Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ văn hóa, Thể thao, Du lịch quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động CLB thể thao cơ sở;
- Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với HLV, VĐV được tập trung, tập huấn và thi đấu.

**\* Đối với vị trí Kỹ thuật viên, quay phim tại Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố.**

- Luật Báo chí ngày 28/12/1989;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;
- Quyết định số 428/TCCP-VP ngày 02/6/1993 của Bộ trưởng - Trưởng ban tổ chức - Cán bộ chính phủ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngành công chức ngành Văn hóa - Thông tin.

**\* Đối với vị trí Hành chính tổng hợp tại Trung tâm Công viên - Cây xanh thành phố.**

- Bộ Luật Lao động ngày 18/6/2012
- Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy chế quản lý cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ;
- Thông tư 03/2010/TT-BXD ngày 26/4/2010 của Bộ Xây dựng Ban hành tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề xây dựng;

**\* Đối với vị trí Kỹ thuật chế biến món ăn tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề thành phố.**

- Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27/11/2014;

- Thông tư 09/2008/TT-BLĐTBXH ngày 27/6/2008 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn chế độ làm việc của giáo viên dạy nghề;

- Thông tư 30/2010/TT-BLĐTBXH ngày 29/9/2010 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định chuẩn giáo viên, giảng viên dạy nghề.

**\* Đối với vị trí Nghiệp vụ du lịch tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề thành phố.**

- Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27/11/2014;

- Thông tư 09/2008/TT-BLĐTBXH ngày 27/6/2008 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn chế độ làm việc của giáo viên dạy nghề;

- Thông tư 30/2010/TT-BLĐTBXH ngày 29/9/2010 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định chuẩn giáo viên, giảng viên dạy nghề.

### **3. Cách tính điểm**

a. Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tin chỉ thi điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

e. Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm d Mục này.

f. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tin chỉ thi kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại Điểm c, Điểm d Mục này.

## **IV. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

### **1. Điều kiện xét trúng tuyển**

Người được xét trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên.

### **2. Xác định người trúng tuyển**

**2.1. Trường hợp tại một vị trí việc làm của từng đơn vị chỉ có 01 người đăng ký xét tuyển:** Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển là người có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên.

### **2.2. Cách tính điểm**

a. Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1

b. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

e. Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm d Mục này.

f. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại Điểm c, Điểm d Mục này.

### **2.3. Trường hợp tại một vị trí việc làm của từng đơn vị có nhiều người (02 người trở lên) đăng ký xét tuyển:**

Người trúng tuyển là người có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp của từng vị trí việc làm tại từng đơn vị.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau thì người có điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn bằng nhau thì Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- + Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- + Thương binh;
- + Người hưởng chính sách như thương binh;
- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh;
- + Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- + Người dân tộc ít người;
- + Đội viên thanh niên xung phong;
- + Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- + Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên theo quy định nêu trên thì Chủ tịch UBND thành phố quyết định người trúng tuyển.

### **3. Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.**

## **PHẦN III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thời gian thực hiện các quy trình, thủ tục xét tuyển được thực hiện ngay sau khi có văn bản thẩm định của Sở Nội vụ.

2. Phòng Nội vụ tham mưu thành lập Hội đồng xét tuyển; Lập dự trù kinh phí tổ chức xét tuyển viên chức; Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công khai kế hoạch xét tuyển; tổ chức thu nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện xét tuyển viên chức tại đơn vị theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cấp kinh phí tổ chức tuyển dụng theo quy định.

4. Văn phòng HĐND-UBND thành phố chịu trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ thông báo công khai những nội dung có liên quan đến xét tuyển viên chức trên Trang thông tin điện tử thành phố.

5. Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm cử công chức, viên chức tham gia vào Hội đồng xét tuyển và các Ban giúp việc khác theo quyết định của Chủ tịch UBND thành phố hoặc Chủ tịch Hội đồng xét tuyển, tạo điều kiện cho Hội đồng thực hiện tốt nhiệm vụ ./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT UBND TP;
- Phòng Nội vụ TP;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**TỔNG HỢP**  
**SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**  
**VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2015**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 23/10/2015 của UBND thành phố)*

TT	Tên đơn vị trực thuộc	Biên chế được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có đến 30/8/2015	Số lượng viên chức còn thiếu	Số lượng chỉ tiêu biên chế dự phòng	Đăng ký tuyển dụng	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
1	Trung tâm Thể dục - Thể thao TP	5	4	1	0	1	Xét tuyển	
2	Đài Truyền thanh - Truyền hình TP	11	9	2	0	1	Xét tuyển	Đang thẩm định KH xét tuyển đặc cách 01
3	Trung tâm Công viên - Cây xanh TP	80	61	19	15	1	Xét tuyển	Đang Thẩm định KH xét tuyển đặc cách 03
4	Trung tâm Giáo dục - Đào tạo nghề Đồng Hới	27	24	3	1	2	Xét tuyển	
<b>Tổng</b>		<b>123</b>	<b>98</b>	<b>25</b>	<b>16</b>	<b>5</b>		

**BẢNG TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP**

**ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2015**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 397 /KH-UBND ngày 23/10/2015 của UBND thành phố Đồng Hới)

TT	Tên đơn vị	Ngạch, Mã số ngạch viên chức	Mã số đăng ký dự tuyển	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu				Biên chế
						Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Điều kiện khác	
1	Trung tâm Thể dục - Thể thao TP	Huấn luyện viên (Hạng III), V.10.01.03	01.01	1	Viên chức Nghiệp vụ phụ trách bộ môn Bơi lội, Bóng súng, Bóng chuyền	Đại học chính quy, Ngành Giáo dục Thể chất	Chứng chỉ B trở lên	CC Tiếng Anh trình độ B trở lên	Giấy chứng nhận Đăng cấp Vận động viên: Đăng cấp II Bơi lội, đăng cấp III Bóng súng, bóng chuyền	Biên chế sự nghiệp
2	Đài Truyền thanh - Truyền hình TP	Kỹ thuật viên 13,096	01.02	1	Kỹ thuật viên, quay phim	Đại học chuyên ngành Kỹ thuật điện, điện tử và Trung cấp trở lên chuyên ngành công nghệ điện ảnh-truyền hình.	Chứng chỉ B trở lên	CC Tiếng Anh trình độ B trở lên		Biên chế sự nghiệp
3	Trung tâm Công viên - Cây xanh TP	Tương đương chuyên viên, 01.003	01.03	1	Hành chính tổng hợp	Đại học Đông Phương học - Trung Quốc học	Chứng chỉ B trở lên		Chứng chỉ Kế toán - Kiểm toán	Biên chế tự trang trải
4	Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề TP	Giáo viên trung học phổ thông 15.113	01.08	1	Kỹ thuật chế biến món ăn	Đại học Sư phạm Kỹ thuật, chuyên ngành kỹ thuật Chế biến: món ăn hoặc Công nghệ thực phẩm; hoặc Kinh tế gia đình; Đại học chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn hoặc công nghệ thực phẩm, kinh tế gia đình có Chứng chỉ sư phạm.	Chứng chỉ B trở lên	CC Tiếng Anh trình độ B trở lên		Biên chế sự nghiệp



TT	Tên đơn vị	Ngạch, Mã số ngạch viên chức	Mã số đăng ký dự tuyển	Chỉ tiêu tuyển dùng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu				Biên chế
						Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Điều kiện khác	
	Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề TP	Giáo viên trung học phổ thông 15,113	01.09	1	Nghiệp vụ du lịch	Đại học Sư phạm Kỹ thuật, chuyên ngành du lịch hoặc Đại học, chuyên ngành Du lịch có Chứng chỉ Sư phạm.	Chứng chỉ B trở lên	CC Tráng Anh trình độ B trở lên		Biên chế sư nghiệp